

VỀ XÂY DỰNG QUY HOẠCH TỔNG THỂ CÁC DI TÍCH LỊCH SỬ - VĂN HÓA PHẬT GIÁO

NGUYỄN HỮU TOÀN*

1- Theo số liệu tổng hợp của đợt Tổng kiểm kê di tích được tiến hành trong thời gian gần đây, thì hiện nay trên khắp các vùng miền trong nước hiện còn gần 4 vạn di tích lịch sử - văn hoá và danh lam thắng cảnh, trong đó có hơn 3.167 di tích đã được xếp hạng di tích quốc gia.

Một đặc điểm nổi bật, cần được quan tâm là, các di tích hiện còn ở nước ta phần lớn hoặc là gắn với tôn giáo, tín ngưỡng, hoặc là công trình tôn giáo, tín ngưỡng. Từ khi ra đời, trong quá trình tồn tại, các di tích đó luôn gắn liền với đời sống tôn giáo, tín ngưỡng của các cộng đồng dân cư, là điểm hướng tới nhằm bày tỏ lòng thành kính thiêng liêng với thần linh, nương nhờ thần linh để cầu mong những điều may mắn, tốt lành của các cộng đồng và cá nhân. Theo thống kê chưa đầy đủ, thì trong số hơn 3.167 di tích lịch sử - văn hóa đã được xếp hạng quốc gia, đã có gần 767 di tích là các ngôi chùa:

2- Phật giáo, từ Ấn Độ, được du nhập vào Việt Nam rất sớm, với sự xuất hiện của trung tâm Phật giáo Dâu (nay thuộc huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh), muộn nhất là vào khoảng thế kỷ thứ II, tính đến nay đã gần 2 ngàn năm. Đối với người Việt Nam, ngôi chùa từ lâu đã không phải là địa điểm sinh hoạt tôn giáo biệt lập, mà hoà nhập và là một phần quan trọng không thể thiếu trong đời sống sinh hoạt văn hoá tinh thần của người dân làng Việt, của nhân dân Việt Nam.

Trong những năm qua, hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa nói chung, các di tích liên quan đến Phật giáo nói riêng

đã được quan tâm ngày càng thường xuyên hơn. Tuy nhiên, không phải địa phương nào cũng có những điều kiện thuận lợi để tôn tạo, tu bổ di tích, nên còn rất nhiều ngôi chùa đang ở tình trạng hoang phế hoặc xuống cấp nghiêm trọng; hiện tượng mất cắp tượng Phật, cổ vật, đồ thờ tự vẫn xảy ra ở nhiều di tích... Thực trạng đó đặt ra hàng loạt nhiệm vụ đòi hỏi chúng ta giải quyết kịp thời nhằm bảo vệ và phát huy có hiệu quả nhất giá trị của các di sản văn hóa Phật giáo nói chung, các di tích lịch sử - văn hóa gắn liền với Phật giáo nói riêng, trong đó, một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu là việc tổ chức nghiên cứu quy hoạch tổng thể các di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo.

3- Tiến hành nghiên cứu xây dựng quy hoạch tổng thể bảo vệ và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo là nhiệm vụ cần được tập trung giải quyết nhằm đảm bảo tính khoa học và hiệu quả toàn diện của hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị của các di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo. Từ thực trạng di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, theo chúng tôi, việc xây dựng quy hoạch tổng thể bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo không thể tách rời việc xây dựng quy hoạch tổng thể bảo vệ và phát huy di tích nói chung. Đồng thời, việc xây dựng quy hoạch đó phải là kết quả của sự phối hợp liên ngành (kinh tế - văn hoá - xã hội...), để từ đó, xác định được cụ thể mối quan hệ và hiệu quả của việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo với toàn bộ các di tích hiện có tại các địa phương, vùng miền với việc giữ gìn môi

* Phó Cục trưởng Cục Di sản văn hoá

trường và phát triển du lịch bền vững, với toàn bộ quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

Những định hướng cơ bản cho việc quy hoạch tổng thể bảo vệ và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hoá Phật giáo, trước hết là việc xác định những mục đích và nguyên tắc bảo vệ và phát huy giá trị các di tích Phật giáo, được hình thành trên cơ sở nhận thức và thực tiễn đó.

3.1- Mục đích cơ bản của việc quy hoạch tổng thể bảo vệ và phát huy giá trị các di tích nói chung, quy hoạch tổng thể di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo nói riêng, được xác định dựa trên cơ sở quan điểm của Đảng ta về nhiệm vụ bảo vệ và phát huy các di sản văn hoá: "Di sản văn hoá là tài sản vô giá, gắn kết cộng đồng dân tộc, là cốt lõi của bản sắc dân tộc, cơ sở để sáng tạo những giá trị mới và giao lưu văn hoá. Hết sức coi trọng bảo tồn, kế thừa, phát huy những giá trị văn hoá truyền thống (bách học và dân gian), văn hoá cách mạng, bao gồm cả văn hoá vật thể và phi vật thể" (Nghị quyết TW 5, khóa VIII). Mục đích đó bao gồm những nội dung chủ yếu sau đây:

- Giữ gìn nguyên vẹn và đầy đủ các di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo, cả những di tích được xếp hạng và những di tích chưa được xếp hạng, không để các di tích bị xâm phạm, hư hại hoặc tiêu vong.

- Khai thác và phát huy có hiệu quả các di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo là khai thác và phát huy những tinh hoa văn hoá của tổ tiên để lại nhằm nâng cao đời sống văn hoá, tinh thần cho nhân dân; bồi đắp và tôn vinh truyền thống yêu nước, truyền thống lao động sáng tạo của dân tộc; đáp ứng các nhu cầu về tâm linh và tín ngưỡng của quần chúng; phục vụ giao lưu quốc tế...

- Bảo vệ và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo phải hướng đích đưa các di tích trở thành một trong những nhân tố chủ đạo trong quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương cũng như phát triển đô thị và các khu dân cư, đặc biệt là trong việc xác định các tuyến du lịch văn hoá - tâm linh, qua đó mang lại một nguồn thu nhập đáng kể cho ngân sách nhà nước và mang lại những lợi ích vật chất, tinh thần cho nhân dân.

- Bảo vệ và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo là góp phần bảo vệ và xây đắp môi trường sinh thái - nhân văn bền vững trong các cộng đồng cư dân.

3.2- Về nguyên tắc, lập quy hoạch tổng thể bảo vệ và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn

hóa Phật giáo là hoạt động có tính khoa học và thực tiễn cao, lại là hoạt động có liên quan tới nhiều vấn đề nhạy cảm. Vì vậy, các hoạt động này cần được tiến hành dựa trên những nguyên tắc cơ bản sau đây:

- Phải gắn kết việc lập quy hoạch tổng thể bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo với việc lập và triển khai các dự án cụ thể nhằm thực hiện quy hoạch tổng thể đó. Đây là nguyên tắc cơ bản, có vị trí quan trọng hàng đầu.

- Đảm bảo bảo vệ tốt nhất các yếu tố gốc cấu thành di tích là nguyên tắc cần được quán xuyên trong toàn bộ hoạt động lập và thực hiện quy hoạch bảo vệ và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo - Theo cách tiếp cận mới (được thể hiện tại Văn kiện Nara, 1994) tính nguyên gốc/yếu tố gốc của di tích không còn bó hẹp ở vấn đề vật liệu, kiểu dáng, thiết kế..., nghĩa là ở cái vỏ vật chất của di tích, mà đã được mở rộng tới các giá trị phi vật thể của di tích (các yếu tố: chức năng và tác dụng, truyền thống và kỹ thuật, địa điểm và cảnh quan, tinh thần và tình cảm, cùng các yếu tố bên ngoài và bên trong khác) - các giá trị khiến di tích gắn bó chặt chẽ với đời sống xã hội và làm nên tính đặc thù của di tích ở từng vùng miền, quốc gia, dân tộc.

Các di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo không chỉ là những di sản văn hoá vật thể tiêu biểu, mà ở đó còn chứa đựng một kho tàng di sản văn hoá phi vật thể phong phú, đa dạng và đặc sắc. Việc vận dụng những nhận thức về tính nguyên gốc của di tích, được xác định tại Văn kiện Nara, trong toàn bộ các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo, trở thành vấn đề hết sức cần thiết và bổ ích, là vì vậy.

- Xây dựng và thực hiện quy hoạch bảo vệ và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo cần được tiến hành trên cơ sở giải quyết tốt nhất mối quan hệ biện chứng giữa bảo tồn và phát triển, nhằm đảm bảo sự tồn tại bền vững của di tích. Theo đó, cần giải quyết tốt nhất mối quan hệ giữa chức năng vốn có của di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo với nhu cầu của xã hội hiện tại, phải kết hợp tốt nhất giữa việc sử dụng những vật liệu, kỹ thuật và kinh nghiệm truyền thống đã làm nên các di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo với việc ứng dụng những thành tựu khoa học kỹ thuật, công nghệ hiện đại..., nhằm bảo vệ và khai thác di tích đạt được những hiệu quả cao nhất mà không làm tổn hại di tích



hoặc làm suy giảm giá trị vốn có của di tích.

- Cần đặc biệt coi trọng việc giải quyết mối quan hệ giữa trách nhiệm và lợi ích của nhân dân nơi có di tích Phật giáo trong toàn bộ các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích. Di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo, nhất là di tích các ngôi chùa có lịch sử lâu đời, vốn là công trình văn hóa, tôn giáo tín ngưỡng của các làng xã, do nhân dân các làng xã xây dựng và giữ gìn, để phục vụ nhu cầu của cộng đồng. Do đó, giá trị sử dụng là thuộc tính vốn có của những di tích này. Ngày nay, với việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích nhằm vào những mục đích rộng lớn hơn (giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc, giáo dục truyền thống, phục vụ phát triển kinh tế, xã hội...), giá trị xã hội của di tích đã được mở rộng. Vì vậy, nhân dân các địa phương không chỉ là những chủ nhân đầu tiên có trách nhiệm giữ gìn di tích, mà họ còn cần được hưởng lợi từ những hoạt động khai thác, phát huy giá trị di tích. Điều đó cũng có nghĩa là, một mặt, chúng ta cần điều chỉnh hợp lý mối quan hệ giữa lợi ích nhà nước, tập thể, cộng đồng và cá nhân; mặt khác, phải kiên quyết ngăn chặn, gạt bỏ xu hướng tổ chức các hoạt động khai thác/sử dụng di tích chỉ thuần túy nhằm mục đích kiếm lời, bất chấp những tác động tiêu cực làm suy giảm giá trị văn hóa, tâm linh vốn có của các di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo.

- Cần quan tâm giữ gìn tính thiêng của di tích để bảo vệ và phát huy có hiệu quả giá trị của các di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo. Do hầu hết di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo đều là công trình tôn giáo, tín ngưỡng, nên tính thiêng vốn là một thuộc tính quan trọng của các di tích này. Tính thiêng gắn kết với các di tích là công trình tôn giáo, tín ngưỡng ngay từ khi ra đời và là một trong những cơ sở tạo ra khả năng/sức mạnh đặc biệt để bảo vệ các di tích. Tuy nhiên, do tính thiêng của di tích được hình thành trên cơ sở những yếu tố rất nhạy cảm (không gian thiêng, đối tượng thờ cúng thiêng, hành vi hành lễ/ứng xử thiêng,...), nên việc giữ gìn tính thiêng trong quá trình bảo vệ và khai thác di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo cũng cần được quán triệt và thực hiện tốt nhất để đảm bảo không xảy ra quá trình giải thiêng và theo đó, là quá trình các di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo bị "chết", thậm chí bị huỷ hoại, mà rất khó cứu vãn.

Những mục đích và nguyên tắc được trình bày trên đây cũng chính là định hướng chính cho toàn bộ các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích

lịch sử - văn hóa Phật giáo. Những mục đích và nguyên tắc đó cũng được xuất phát từ thực trạng di tích và hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo trong thời gian qua, đồng thời xuất phát từ nhu cầu của xã hội hiện tại.

4- Mấy gợi ý về định hướng xây dựng quy hoạch di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo:

Từ lịch sử hình thành, phát triển Phật giáo ở nước ta và thực trạng di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo hiện nay, theo chúng tôi, việc xây dựng quy hoạch nhằm bảo vệ và phát huy giá trị loại hình di tích này có thể triển khai theo mấy gợi ý có tính định hướng sau đây:

- Nên tổ chức nghiên cứu xây dựng những quy hoạch di tích Phật giáo theo các tông phái Phật giáo ở Việt Nam: Phật giáo Bắc tông ở các tỉnh phía Bắc và Phật giáo Nam tông ở các tỉnh phía Nam; Phật giáo theo dòng khất sĩ - một "dòng" riêng, thuộc Nam tông, cũng ở một số tỉnh phía Nam...

- Cũng nên nghiên cứu xây dựng những quy hoạch di tích Phật giáo theo các sơn môn gốc.

- Cũng rất nên có những quy hoạch di tích Phật giáo theo niên/thời đại của các di tích: Di tích các ngôi chùa thời Lý, thời Trần, thời Lê, thời Mạc...

- Cùng với việc xây dựng các quy hoạch tổng thể, quy hoạch cụm di tích Phật giáo, cũng rất cần tổ chức xây dựng những quy hoạch chi tiết đối với từng ngôi chùa là những di tích có quy mô lớn, giá trị lịch sử, văn hóa và khoa học đặc biệt như: Trúc Lâm Yên Tử, chùa Dâu, chùa Bút Tháp, chùa Hương, chùa Keo...

5- Từ những trình bày trên đây, theo chúng tôi, để việc xây dựng và triển khai quy hoạch bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo đạt được kết quả mong muốn, chúng ta cần tập trung giải quyết tốt nhất một số nhiệm vụ sau đây:

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học về các di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với toàn bộ các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo.

- Đẩy mạnh công tác giáo dục, tuyên truyền sâu rộng các quy định pháp luật, đồng thời chú trọng xây dựng và có biện pháp triển khai thực hiện tốt các quy định cụ thể của từng địa phương về quản lý và sử dụng di tích.

- Thành lập và đẩy mạnh hoạt động của bộ máy tổ chức quản lý di tích các cấp, đặc biệt là các tổ chức quản lý di tích Phật giáo ở cơ sở.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng, đặc biệt là của các vị sư trụ trì, về bảo vệ và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo.

- Đẩy mạnh việc huy động các nguồn lực đầu tư cho việc lập và triển khai quy hoạch bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa Phật giáo. □

N.H.T

Chú thích:

1- Bảng số liệu của 767 ngôi chùa đã được xếp hạng di tích quốc gia:

STT	Tỉnh/Thành phố	Tổng số di tích quốc gia	Số chùa là di tích quốc gia
1	Hà Nội	839	352
2	Hà Giang	15	3
3	Cao Bằng	26	2
4	Bắc Kạn	11	0
5	Tuyên Quang	33	0
6	Lào Cai	13	0
7	Điện Biên	5	0
8	Lai Châu	2	0
9	Sơn La	9	0
10	Yên Bái	9	1
11	Hòa Bình	37	1
12	Thái Nguyên	37	4
13	Lạng Sơn	23	2
14	Quảng Ninh	60	12
15	Bắc Giang	77	23
16	Phú Thọ	71	14
17	Vĩnh Phúc	59	14
18	Bắc Ninh	154	46
19	Hải Dương	148	42
20	Hải Phòng	108	31
21	Hưng Yên	158	40
22	Thái Bình	91	19
23	Hà Nam	68	12
24	Nam Định	70	26
25	Ninh Bình	76	24
26	Thanh Hóa	98	11
27	Nghệ An	125	5
28	Hà Tĩnh	71	6
29	Quảng Bình	49	1
30	Quảng Trị	21	2
31	Thừa Thiên Huế	83	4
32	Đà Nẵng	15	1
33	Quảng Nam	24	2
34	Quảng Ngãi	25	3
35	Bình Định	32	2
36	Phú Yên	17	1
37	Khánh Hòa	13	0
38	Ninh Thuận	13	0
39	Bình Thuận	24	2
40	Kon Tum	5	0
41	Gia Lai	13	0
42	Đắk Lắk	12	0
43	Đắk Nông	3	0
44	Lâm Đồng	18	0
45	Bình Phước	8	0
46	Tây Ninh	22	0
47	Bình Dương	9	2
48	Đồng Nai	24	3
49	Bà Rịa - Vũng Tàu	31	2
50	TP Hồ Chí Minh	54	8
51	Long An	16	3
52	Tiền Giang	20	2
53	Bến Tre	13	1
54	Trà Vinh	8	5
55	Vĩnh Long	9	3
56	Đồng Tháp	12	3
57	An Giang	21	9
58	Kiên Giang	21	8
59	Cần Thơ	10	4
60	Hậu Giang	8	0
61	Sóc Trăng	7	2
62	Bạc Liêu	8	3
63	Cà Mau	6	1
Tổng cộng		3.167	767

Nguyễn Hữu Toàn: On the Overall Planning of Buddhist Historical and Cultural Heritage**Sites**

In Vietnam, amongst 3,000 national heritage sites, there are about 800 pagodas - a Buddhist cultural heritage. Doing research on overall planning these heritage sites is necessary. It should come from the purposes and principles of preservation science on the way that this paper proposed.

